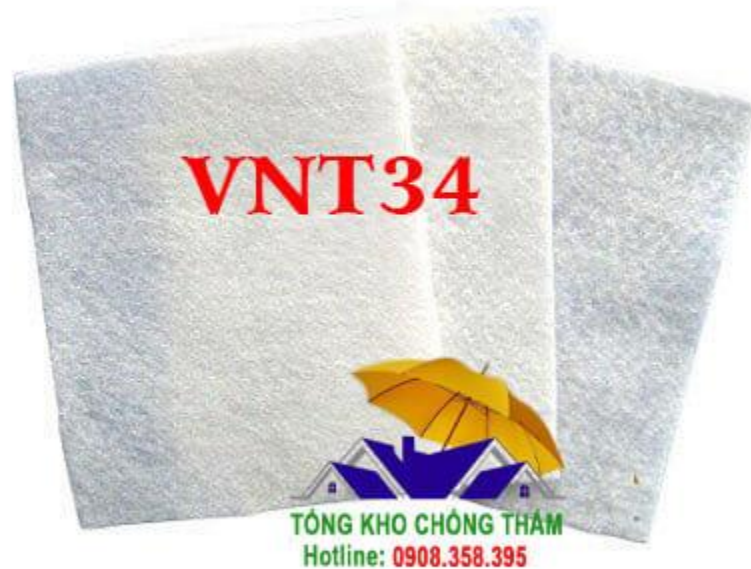


**Thông tin chung về vải địa kỹ thuật VNT34**

- Tên sản phẩm: Vải địa kỹ thuật VNT34
- Mã sản phẩm: VNT34
- Xuất xứ: Việt Nam
- Quy cách: Dạng cuộn
- Màu sắc: Màu trắng
- Chiều dày: 2mm
- Chiều dài cuộn: 125 m
- Chiều rộng cuộn: 4 m
- Điều kiện lưu trữ: Ở nơi thoáng mát, sạch sẽ và tránh ánh nắng mặt trời



Vải địa kỹ thuật VNT34

**Đặc tính kỹ thuật**

CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THÍ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	
Cường lực chịu kéo	ASTM D – 4595	kN/m	
Khối lượng đơn vị	ASTM D – 5261	g/m <sup>2</sup>	
Hệ số thấm	ASTM D – 4491	10-4m/s	
Độ giãn dài	ASTM D – 4632	%	
Lực kéo giật	ASTM D – 4632	N	
Lực chịu xé lớn nhất	ASTMD – 4533	N	
Lực kháng xuyên CBR	ASTM D – 6241	N	
Lực đâm thủng thanh	ASTMD – 4833	N	
Kích thước lỗ 095	ASTM D – 4751	mm	
Diện tích		m <sup>2</sup>	

**Lợi ích khi sử dụng vải địa kỹ thuật VNT34 không dệt**

- Có nguyên liệu từ xơ Polypropylene được gắn kết với nhau nhờ quá trình xuyên kim và ép nhiệt
- Vải địa không dệt có nhiều tính năng ưu việt hơn so với loại dệt.
- Có thể được sử dụng để lọc nước, gia cường nền đất yếu.
- Bên cạnh đó cũng được sử dụng chủ yếu trong kè đê, kè đường.
- Kích thước ổn định và có khả năng tiêu thoát nước.
- Cường độ chịu kéo cao và độ giãn dài thấp
- Với khả năng chống tia UV, chúng còn có khả năng bọc cây giữ đất và thoát nước.
- Vải địa kỹ thuật VNT34 có dạng cuộn, nên rất dễ vận chuyển
- Công tác thi công dễ dàng, giúp tiết kiệm chi phí thi công
- Không có chất độc hại, an toàn với con người khi sử dụng



Các ứng dụng của vải địa

### **Các ứng dụng điển hình của vải địa kỹ thuật VNT34**

#### **Sử dụng trong hệ thống ống nước**

Có thể dùng chúng để phân cách nền đất yếu giúp ống nước không di chuyển khỏi vị trí cân bằng. Đây là giải pháp tiết kiệm chi phí, không cần tiêu tốn nhiều lực, chủ yếu để phân cách nền đất quá yếu hay dùng trong hệ thống nước

#### **Sử dụng trong cây cảnh, hồ cảnh quan**

Vải địa kỹ thuật VNT34 có tính lọc nước tốt, có thể giữ cát và đất để tạo hình. Người ta dùng vải địa không dệt để tạo hình cho các công trình hòn non bộ trong hộ gia đình hoặc các resort.

#### **Sử dụng trong công trình giao thông**

Người ta có thể dùng vải địa cho những vùng địa chất yếu để làm các công trình cầu đường, phân cách, thoát nước, gia cường. Khi xử lý bằng cát, đất thì kết hợp thêm một lớp vải bên trên bề mặt để phân cách. Việc làm này sẽ đẩy nhanh tiến độ công trình và tiết kiệm chi phí vật tư

#### **Sử dụng trong công trình cầu**

Với khả năng chịu lực cao, vải địa kỹ thuật VNT34 sẽ gia cường tương đương với thép xây dựng để làm cho lớp nền đường vững chắc hơn. Đặc biệt hữu ích cho việc phân tách nền.

## Sử dụng trong đê kè

Bảo vệ phần cốt kè, gia cường giữ lại cát và đất tránh hiện tượng nước xâm nhập



Vải địa kỹ thuật đa năng

### Cách thi công vải địa kỹ thuật VNT34 không dệt

Dưới đây là các bước thi công vải địa kỹ thuật VNT34 chi tiết nhất:

#### Chuẩn bị bề mặt

- Mặt bằng trước khi trải vải cần phải được phát quang và dọn sạch gốc cây; bóc bỏ hữu cơ và các vật liệu không phù hợp khác, đào đắp đến cao độ thiết kế.
- Nền đường cần có độ dốc để thoát nước khi mưa. Cắm lại tim và cọc định vị phạm vi rải vải địa kỹ thuật VNT34
- Nếu mặt bằng thi công bị ướt, cần bơm, hút nước khô nền hoặc bề mặt diện tích trước khi áp dụng các cách thi công vải địa kỹ thuật



Trải vải đúng cách

### Công tác trải vải

- Khi sử dụng vải với mục đích ngăn cách nên trải theo chiều cuộn của vải trùng với hướng di chuyển chính của thiết bị thi công.
- Khi sử dụng vải với mục đích gia cường phải trải theo chiều cuộn của vải có hướng thẳng góc với tim đường.
- Các nếp nhăn và nếp gấp phải được kéo thẳng, nếu cần phải dùng bao cát hoặc ghim sắt (hoặc cọc gỗ) để cố định các mép vải; nhằm bảo đảm các tấm vải không bị nhăn hoặc dịch chuyển trong quá trình trải vải và đắp đất trên mặt vải
- Trải vải địa kỹ thuật trên nền đường, lớp vải nọ nối tiếp lớp vải kia theo một khoảng phủ bì tùy thuộc vào sức chịu lực của đất
- Không cho phép thiết bị thi công đi lại trực tiếp trên mặt vải địa kỹ thuật VNT34



Nối may vải

**Nối may vải địa**

Khi sử dụng vải phân cách và lọc thoát nước, tùy theo điều kiện thi công và đặc điểm của đất nền; các tấm vải có thể được nối may hoặc nối chồng mí như sau:

**Nối chồng mí:** chiều rộng chồng mí tối thiểu theo mép biên cuộn vải địa kỹ thuật VNT34; và giữa các đầu cuộn vải phải được lựa chọn theo điều kiện của đất nền tại bảng

Điều kiện đất nền	Chiều rộng chồng mí tối thiểu
$CBR > 2 \%$ hoặc $su > 60 \text{ kPa}$	300 mm ÷ 400 mm
$1 \% \leq CBR \leq 2 \%$ hoặc $30 \text{ kPa} \leq su \leq 60 \text{ kPa}$	600 mm ÷ 900 mm

---

$0,5 \% \leq \text{CBR} < 1 \% \text{ hoặc } 15 \text{ kPa} \leq \text{su} < 30 \text{ kPa}$	900 mm hoặc nối may
$\text{CBR} < 0,5 \% \text{ hoặc } \text{su} < 15 \text{ kPa}$	phải nối may
Tất cả mối nối ở đầu cuộn vải	900 mm hoặc nối may

**Nối may:**

- Chỉ may phải là sợi tổng hợp loại polypropylene, polyamide hoặc polyester như yêu cầu tại 4.3
- Cường độ kéo mối nối (thử nghiệm theo ASTM D 4884) phải lớn hơn hoặc bằng 50 % cường độ kéo vải (thử nghiệm theo ASTM D 4595).
- Khoảng cách tối thiểu từ mép vải đến đường may ngoài cùng không được nhỏ hơn 25 mm
- Trong trường hợp đường may đôi, khoảng cách giữa hai đường may không được nhỏ hơn 5 mm.
- Đường may phải nằm ở mặt trên để có thể quan sát và kiểm tra chất lượng đường may sau khi trải vải địa kỹ thuật VNT34. Khoảng cách mũi chỉ từ 7 mm đến 10 mm.